

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 22/10/2021)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		22/10		23/10				24/10		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	49	-78	-65	-17	79	-52	-86	-8	107
	Cửa Ông	35	-58	-62	-6	69	-45	-83	-3	107
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	33	-42	-64	3	65	-34	-74	-1	100
	Bạch Long Vĩ	38	-47	-48	15	66	-41	-66	15	98
Thái Bình	Thái Thụy	30	-38	-63	4	62	-32	-71	0	97
Nam Định	Hải Hậu	21	-28	-61	13	52	-28	-66	8	88
Ninh Bình	Kim Sơn	19	-26	-62	11	52	-27	-64	6	87
Thanh Hóa	Quảng Xương	21	-22	-59	12	51	-24	-60	5	86
Nghệ An	Diễn Châu	21	-11	-50	16	47	-17	-52	7	82
	Hòn Ngư	20	-9	-48	18	44	-14	-49	11	79
Hà Tĩnh	Thạch Hà	14	2	-43	24	36	-4	-43	19	71
Quảng Bình	Quảng Trạch	-2	22	-37	38	16	16	-38	34	46
	Quảng Ninh	-10	29	-30	41	4	23	-29	41	30
Quảng Trị	Gio Linh	-18	32	-21	44	-6	26	-20	44	14
	Cồn Cỏ	-21	26	-27	42	-11	18	-26	42	9
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-23	29	-11	42	-15	26	-9	48	-1
	Phú Lộc	-27	26	-5	41	-25	25	0	51	-14
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-28	25	0	42	-30	24	8	53	-25
	Hoàng Sa	-35	9	7	30	-46	2	9	42	-49
Quảng Nam	Tam Kỳ	-32	23	8	43	-34	27	18	55	-37
	Cù Lao Chàm	-31	21	4	38	-35	21	11	50	-34
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-39	24	8	41	-43	24	17	52	-45
	Lý Sơn	-37	19	8	37	-44	17	16	49	-45
Bình Định	Phú Mỹ	-40	23	7	37	-48	19	14	50	-57
	Quy Nhơn	-46	18	2	36	-51	18	11	44	-57
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	-45	15	-3	32	-54	12	7	43	-57
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-42	22	3	42	-50	14	9	50	-55
	Trường Sa	-44	15	10	40	-52	4	15	51	-52
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-50	23	-2	45	-59	13	5	54	-59
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-68	38	-3	61	-65	11	18	62	-54
	Phú Quý	-52	23	3	46	-59	10	13	56	-57
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-25	-21	54	22	-6	-65	81	17	15
	Côn Đảo	-9	-49	63	14	10	-88	84	13	30
TPHCM	Cần Giờ	-14	-30	61	15	4	-75	88	6	27
Tiền Giang	Gò Công Tây	-13	-30	63	14	6	-79	92	3	31
Bến Tre	Ba Tri	-9	-35	72	13	13	-87	99	1	38
Trà Vinh	Duyên Hải	-1	-54	82	3	24	-102	109	-3	50
Sóc Trăng	Tân Phú	26	-78	98	-13	48	-120	117	-17	74
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	59	-105	108	-28	74	-136	114	-22	93
Cà Mau	Năm Căn	59	-95	79	-13	68	-115	76	-4	81
	Trần Văn Thời	11	-22	9	20	25	-33	9	12	31
Kiên Giang	Rạch Giá	-22	27	-27	33	-5	19	-24	14	0
	Phú Quốc	6	13	-15	14	15	15	-20	2	11
	Thổ Chu	8	5	-8	13	14	7	-12	5	10

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 3.1	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Nam vịnh Bắc Bộ	1.5 - 3.0	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	2.0 - 3.8	Đông Bắc	Cảnh báo
Bình Định đến Ninh Thuận	2.0 - 2.8	Bắc, Đông Bắc	Cảnh báo
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 2.1	Đông Bắc	Cảnh báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.9	Đông Bắc	
Quần đảo Hoàng Sa	3.5 - 3.7	Đông Bắc	Cảnh báo
Quần đảo Trường Sa	1.1 - 2.1	Bắc	Cảnh báo
Bắc Biển Đông	2.1 - 4.4	Đông Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	1.1 - 2.8	Bắc, Đông Bắc	Cảnh báo
Nam Biển Đông	0.3 - 1.9	Bắc	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

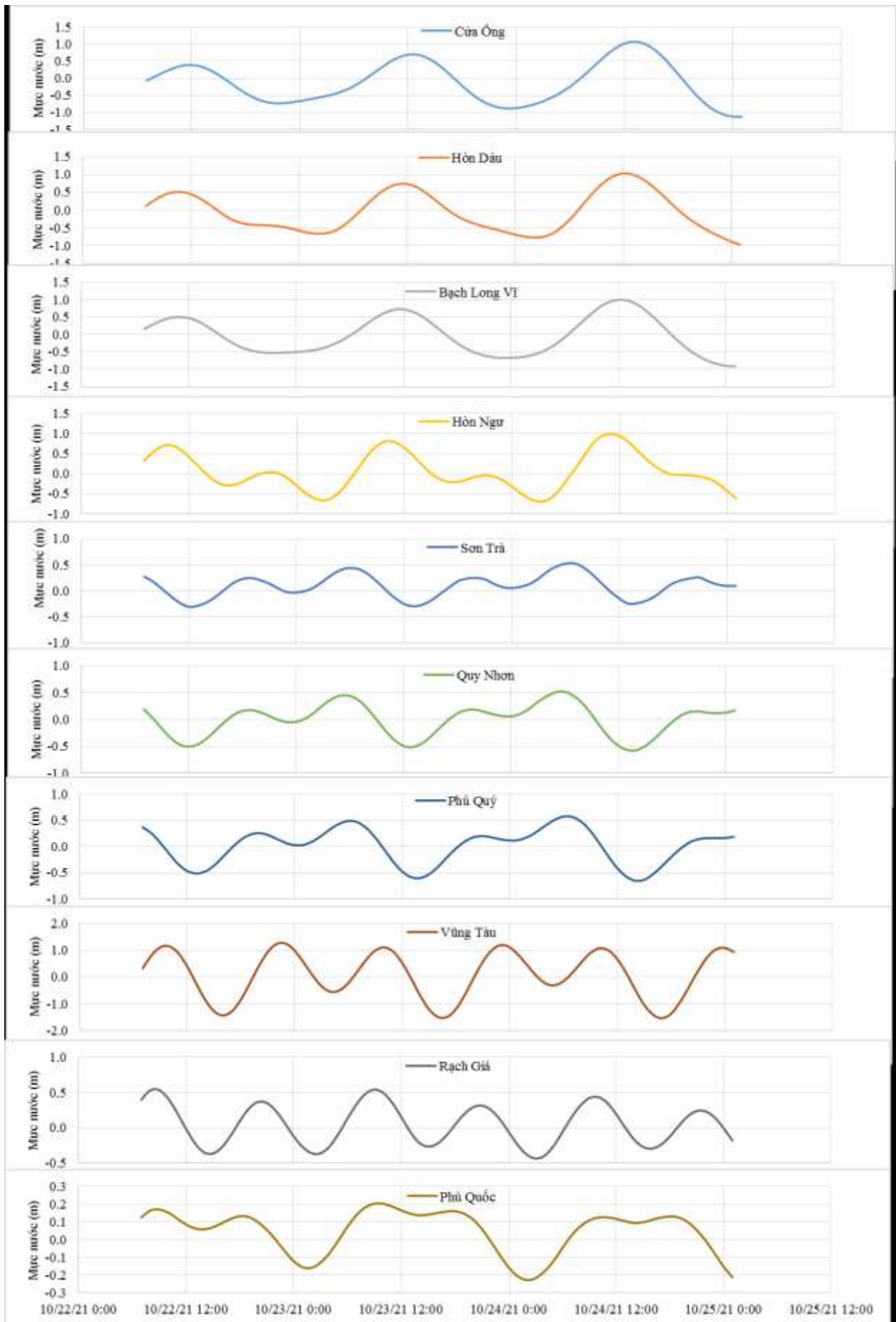
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 23/10/2021

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Thị Lan

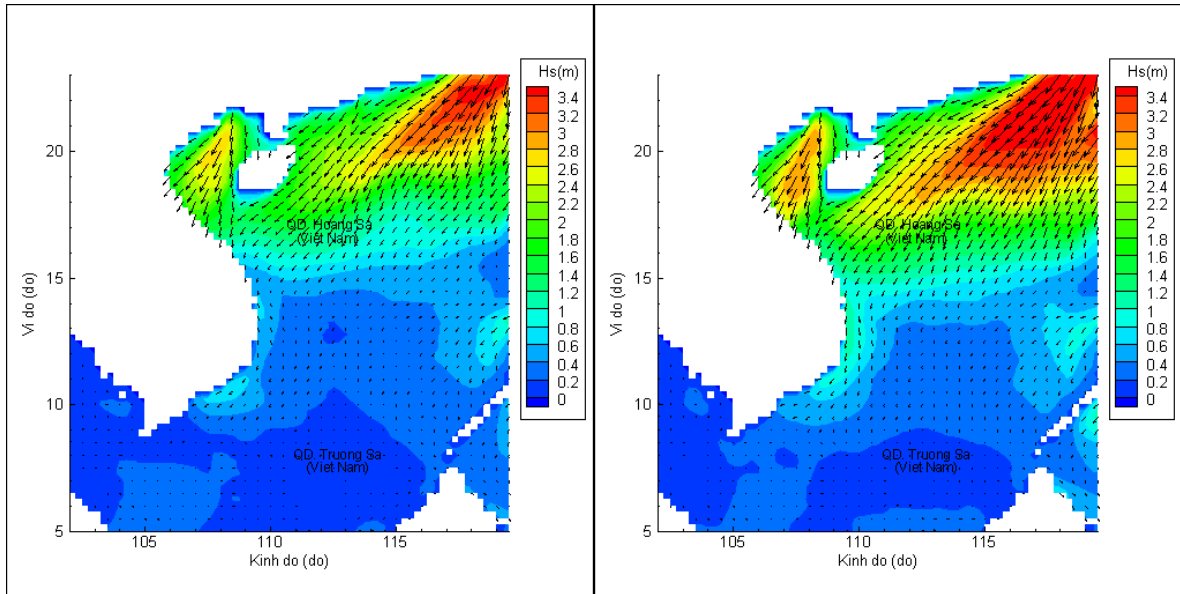
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

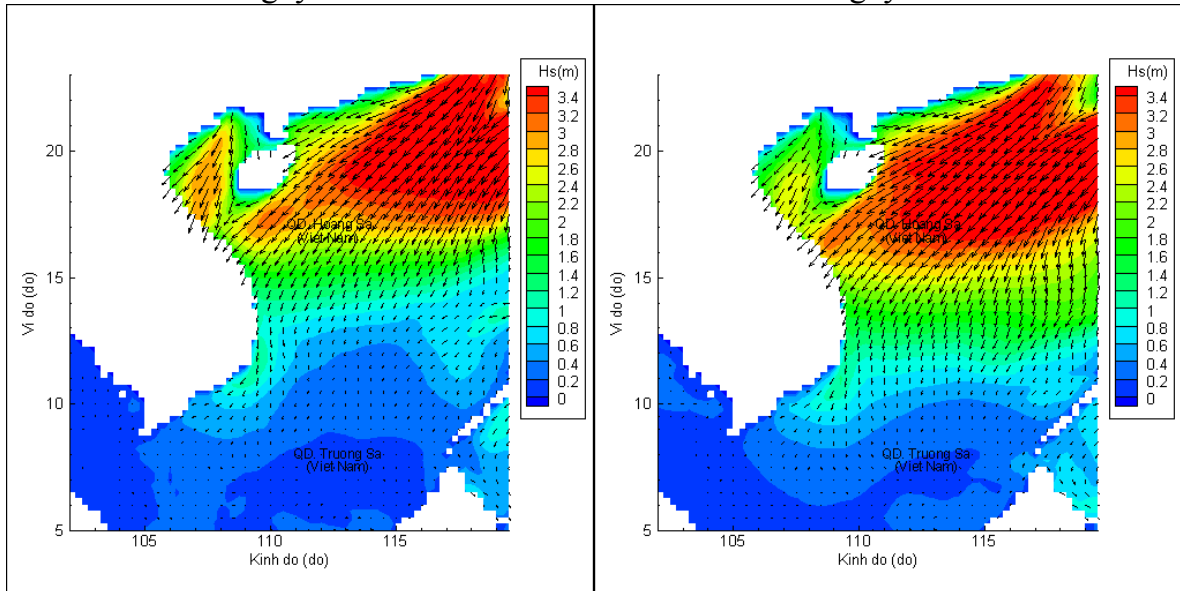


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



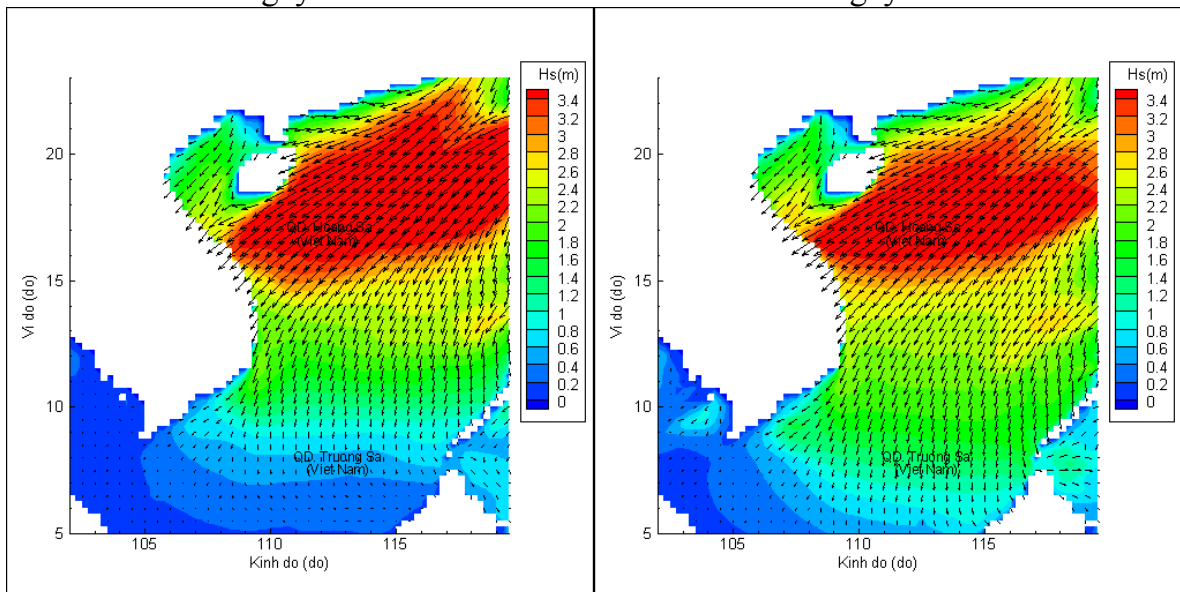
Lúc 13h ngày 22/10/2021

Lúc 19h ngày 22/10/2021



Lúc 01h ngày 23/10/2021

Lúc 13h ngày 23/10/2021



Lúc 01h ngày 24/10/2021

Lúc 13h ngày 24/10/2021